TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HÓA** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38 /2020/ HSST
Ngày 25 /9 /2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiểm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Trường Thọ
2. Bà Triệu Thị Nga

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/ TLST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37 / 2020/ QĐXXST - HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phương Văn Th** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1996 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện tại:: Xóm BB 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; không theo tôn giáo nào; con ông Phương Văn T và bà Hạc Thị H vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng trong vụ án: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1985; trú tại: Xóm YH, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Văng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Ma Công Đ, sinh năm 1979; trú trại: Xóm R C, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 30/6/2020, Công an xã Bình Yên, huyện Đ nhận được tin báo tại khu vực gần trạm xăng thuộc xóm Yên Thông, xã Bình Yên, huyện Đ có một số đối tượng liên quan đến ma túy. Tiến hành kiểm tra, xác minh, Tổ công tác Công an xã Bình Yên đã phát hiện có 02 đối tượng là Phương Văn Th, sinh năm 1996, trú tại xóm BB 1, xã ĐM, huyện Đ và Hoàng Văn Lâm, sinh năm 1985, trú tại xóm Yên Hòa, xã Bình Yên, huyện Đ. Tổ công tác Công an xã Bình Yên, huyện Đ đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với 02 đối tượng thì Th tự nguyện giao nộp 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, Th khai là Hê rô in, Th vừa đi mua ở Thái Nguyên về. Kiểm tra hành chính đối với Lâm không thu giữ gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số chất bột màu trắng Th vừa giao nộp (ký hiệu là A1) và chuyển người và vật chứng đến Công an huyện Đ giải quyết theo thẩm quyền .

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong và cân trọng lượng số chất bột màu trắng nghi là hêrôin thu giữ của Th có khối lượng là 0,758g (không phẩy bẩy năm tám gam) và niêm phong lại ký hiệu là A2 và trưng cầu giám định số chất bột trên.

Kết luận giám định số 889/KL-KTHS ngày 08/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại hêrôin; có khối lượng là: 0,758 gam" .

Về nguồn gốc số hêrôin Th khai: Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 30/6/ 2020, Th đi xe buýt từ nhà xuống Bến xe khách Thái Nguyên (cũ) thuộc Th phố Thái Nguyên tìm mua hêrôin về để sử dụng. Khi đến nơi, Th gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 (một) gói hêrôin với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau đó Th đi xe buýt từ Th phố Thái Nguyên để về nhà. Khi xe buýt đến trạm xăng thuộc xóm Yên Thông, xã Bình Yên, huyện Đ thì Th thấy Hoàng Văn Lâm đang đứng ở đó nên Th xuống xe để gặp Lâm. Khi đang nói chuyện với Lâm thì Tổ công tác Công an xã Bình Yên, huyện Đ yêu cầu kiểm tra hành chính, Th đã tự nguyện giao nộp gói hêrôin.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,741g (không phẩy bẩy bốn một gam) hêrôin còn lại sau giám định ký hiệu là A2; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang ký hiệu là A3.

Quá trình điều tra Phương Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có

hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng, người chứng kiến, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 35/CT – VKS ngày 11/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Phương Văn Th ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để xét xử bị cáo về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Phương Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phương Văn Th về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố: Bị cáo Phương Văn Th phạm tội *«Tàng trữ trái phép chất ma túy »*.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phương Văn Th từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 30/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,741g (không phẩy bẩy bốn một gam) hêrôin còn lại sau giám định ký hiệu là A2; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang ký hiệu là A3.

- Về án phí: Bị cáo Phương Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo Th không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo Th nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo Phương Văn Th, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, các bản tự khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Hoàng Văn Lâm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Kết luận giám định số 889/KL-KTHS ngày 08/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại hêrôin; có khối lượng là: 0,758 gam" .

Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phương Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249.Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. ...

c. Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Phương Văn Th về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

3. Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất

trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện.

- Về nhân thân: Bị cáo Th chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có trình độ văn hóa, có đủ trình độ nhận thức để điều chỉnh hành vi xử sự của bản thân cho đúng với các qui định của pháp luật, nhưng do ham ăn chơi, đua đòi nên bị cáo nghiệm ma túy. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Th khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

4. Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

5.Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo nghiện ma túy, hiện sống cùng bà ngoại (bố mẹ đã bỏ đi khỏi địa phương), tài sản không có gì; Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

6. Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,741g (không phẩy bẩy bốn một) hêrôin còn lại sau giám định ký hiệu là A2; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang ký hiệu là A3 cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ.

7. Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

8. Về nguồn gốc số hêrôin, Th khai mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực Bến xe khách Thái Nguyên (cũ) thuộc Th phố Thái Nguyên nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

9. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt, xử lý vật chứng và về án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; Điều 326; khoản 1, khoản 3 Điều 329; khoản 1 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phương Văn Th phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phương Văn Th 30 (ba mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 30 tháng 6 năm 2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25 tháng 9 năm 2020).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,741g (không phẩy bẩy bốn một) hêrôin còn lại sau giám định ký hiệu là A2; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang ký hiệu là A3.*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ ngày 15 tháng 9 năm 2020).*

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Phương Văn Th phải chịu 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiểm

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh Thái Nguyên;*
- *VKSND huyện Định Hoá (2 bản);*
- *VKSND tỉnh Thái Nguyên;*
- *Công an huyện Đ (2 bản);*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *THA hình sự*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*